

Bài 20
SỰ ĂN MÒN KIM LOẠI

- 5.52.** Sự ăn mòn kim loại *không* phải là
- A. sự khử kim loại.
 - B. sự oxi hoá kim loại.
 - C. sự phá huỷ kim loại hoặc hợp kim do tác dụng của các chất trong môi trường.
 - D. sự biến đơn chất kim loại thành hợp chất.
- 5.53.** Đinh sắt bị ăn mòn nhanh nhất trong trường hợp nào sau đây ?
- A. Ngâm trong dung dịch HCl.

- B. Ngâm trong dung dịch HgSO_4 .
- C. Ngâm trong dung dịch H_2SO_4 loãng.
- D. Ngâm trong dung dịch H_2SO_4 loãng có nhô thêm vài giọt dung dịch CuSO_4 .

- 5.54. Sắt tây là sắt tráng thiếc. Nếu lớp thiếc bị xước sâu tới lớp sắt thì kim loại bị ăn mòn trước là
- A. thiếc.
 - B. sắt.
 - C. cả hai đều bị ăn mòn như nhau.
 - D. không kim loại nào bị ăn mòn.

- 5.55. Sau một ngày lao động, người ta phải làm vệ sinh bề mặt kim loại của các thiết bị máy móc, dụng cụ lao động. Việc làm này có mục đích chính là
- A. để kim loại sáng bóng đẹp mắt.
 - B. để không gây ô nhiễm môi trường.
 - C. để không làm bẩn quần áo khi lao động.
 - D. để kim loại đỡ bị ăn mòn.

- 5.56. Một số hoá chất được để trên ngăn tủ có khung bằng kim loại. Sau một thời gian, người ta thấy khung kim loại bị gỉ. Hoá chất nào dưới đây có khả năng gây ra hiện tượng trên ?
- A. Ancol etylic (etanol)
 - B. Dây nhôm
 - C. Dầu hỏa
 - D. Axit clohiđric

- 5.57. Sự phá huỷ kim loại hay hợp kim do kim loại tác dụng trực tiếp với các chất oxi hoá trong môi trường được gọi là
- A. sự khử kim loại.
 - B. sự tác dụng của kim loại với nước.
 - C. sự ăn mòn hoá học.
 - D. sự ăn mòn điện hoá học.

- 5.58. Trong khí quyển có các khí sau : O_2 , Ar, CO_2 , H_2O , N_2 . Những khí nào là nguyên nhân gây ra ăn mòn kim loại ?
- A. O_2 và H_2O .
 - B. CO_2 và H_2O .
 - C. O_2 và N_2 .
 - D. Phương án A hoặc B.

5.59. Cho 4 cặp kim loại nguyên chất tiếp xúc trực tiếp với nhau :

- (1) Fe và Pb ; (2) Fe và Zn ;
 (3) Fe và Sn ; (4) Fe và Ni.

Khi nhúng các cặp kim loại trên vào dung dịch axit, số cặp kim loại trong đó Fe bị phá huỷ trước là

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

5.60. Người ta dự định dùng một số phương pháp chống ăn mòn kim loại sau :

1. Cách li kim loại với môi trường xung quanh.
 2. Dùng hợp kim chống gỉ.
 3. Dùng chất kìm hãm.
 4. Ngâm kim loại trong H_2O .
 5. Dùng phương pháp điện hoá.

Phương pháp đúng là

- A. 1, 3, 4, 5.
B. 1, 2, 3, 4.
C. 2, 3, 4, 5.
D. 1, 2, 3, 5.

5.61. Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về ăn mòn hoá học?

- A. Ăn mòn hoá học làm phát sinh dòng điện một chiều.
 - B. Kim loại tinh khiết sẽ không bị ăn mòn hoá học.
 - C. Về bản chất, ăn mòn hoá học cũng là một dạng của ăn mòn điện hoá.
 - D. Ăn mòn hoá học không làm phát sinh dòng điện.

5.62. Để bảo vệ tàu biển làm bằng thép (phần chìm dưới nước biển), ống thép dẫn nước, dẫn dầu, dẫn khí đốt ngầm dưới đất, người ta gắn vào mặt ngoài của thép những tấm Zn. Người ta đã bảo vệ thép khỏi sự ăn mòn bằng cách nào cho dưới đây ?

- A. Cách li kim loại với môi trường.
 - B. Dùng phương pháp điện hoá.
 - C. Dùng Zn là chất chống ăn mòn.
 - D. Dùng Zn là kim loại không gỉ.

- 5.63.** Một sợi dây phơi quần áo bằng Cu được nối với một đoạn dây Al. Trong không khí ẩm, ở chỗ nối của hai kim loại đã xảy ra hiện tượng nào sau đây ?
- A. Chỗ nối hai kim loại Al – Cu trong không khí ẩm xảy ra hiện tượng ăn mòn điện hoá. Kim loại Al là cực dương, bị ăn mòn.
 - B. Chỗ nối 2 kim loại Al – Cu trong không khí ẩm xảy ra hiện tượng ăn mòn điện hoá. Kim loại Al là cực âm, bị ăn mòn.
 - C. Do kim loại Al đã tạo thành lớp oxit bảo vệ nên trong không khí ẩm không có ảnh hưởng đến độ bền của dây Al nối với Cu.
 - D. Không có hiện tượng hoá học nào xảy ra tại chỗ nối 2 kim loại Al – Cu trong không khí ẩm.
- 5.64.** Để bảo vệ những vật bằng Fe khỏi bị ăn mòn, người ta tráng hoặc mạ lên những vật đó lớp Zn. Làm như vậy là để chống ăn mòn theo phương pháp nào sau đây ?
- A. Bảo vệ bề mặt.
 - B. Bảo vệ điện hoá.
 - C. Dùng chất kìm hãm.
 - D. Dùng hợp kim chống gỉ.
- 5.65.** So sánh sự ăn mòn hoá học với sự ăn mòn điện hoá học.
- 5.66.** Hãy nêu những phương pháp thường được áp dụng để chống ăn mòn kim loại. Cơ sở khoa học của mỗi phương pháp đó.
- 5.67.** Khi điều chế hiđro từ kẽm và dung dịch H_2SO_4 loãng, nếu thêm một vài giọt dung dịch $CuSO_4$ vào dung dịch axit thì thấy H_2 thoát ra nhanh hơn hẳn. Hãy giải thích hiện tượng trên.
- 5.68.** Vì sao khi nối một sợi dây điện bằng đồng với một sợi dây điện bằng nhôm thì chỗ nối mau trở nên kém tiếp xúc ?
- 5.69.** Một hợp kim có cấu tạo tinh thể hỗn hợp Cu – Zn để trong không khí ẩm. Hãy cho biết hợp kim bị ăn mòn hoá học hay điện hoá học.
- 5.70.** Có những cặp kim loại sau đây tiếp xúc với nhau và cùng tiếp xúc với dung dịch điện li : a) Al – Fe ; b) Cu – Fe ; c) Fe – Sn.
Cho biết kim loại nào trong mỗi cặp sẽ bị ăn mòn điện hoá học.

- 5.71.** Có một vật làm bằng sắt tráng kẽm (tôn), nếu trên bề mặt vật đó có vết sây sát sâu tới lớp sắt bên trong thì hiện tượng gì sẽ xảy ra khi vật đó tiếp xúc với không khí ẩm ?
- 5.72.** Ngâm 9 g hợp kim Cu – Zn trong dung dịch axit HCl dư thu được 896 ml khí H_2 (đktc). Hãy xác định thành phần phần trăm khối lượng của hợp kim.